TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 03/2019/HS-PT Ngày 07 – 01 – 2019	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Chu Long Kiếm

Các Thẩm phán: Ông Lê Xuân Sơn

Ông Cao Đức Chiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hà Mi – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Tống Văn Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 154/2018/TLPT-HS ngày 07 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Hữu Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 82/2018/HS-ST ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- *Bị cáo có kháng cáo*:

Nguyễn Hữu Đ, sinh ngày 11 tháng 3 năm 1985 tại thôn M, xã Q, huyện C, tỉnh S. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn M, xã Q, huyện C, tỉnh S; nghề nghiệp: Thợ sửa chữa ô tô; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Kim T; con bà: Trần Thị L; vợ; Trần Thị Thu H; con: Có 02 con; tiền án: Không, tiền sự: Ngày 04/4/2018 bị Công an huyện Chi Lăng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gấy thương tích; nhân thân: Có 01 tiền sự như đã nêu trên; bị cáo bị bắt tạm giam tại Công an huyện Chi Lăng từ ngày 05/7/2018 đến ngày 07/8/2018 thì được áp dụng biện pháp bảo lĩnh; có mặt.

- *Bị hại:* Ông Vi Văn T, sinh năm 1972; nơi đăng ký thường trú: Thôn N, xã M, huyện C, tỉnh S, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 22/5/2018 Nguyễn Hữu Đ được Đào Văn H, trú tại thôn M, xã Q, huyện C nhờ tìm giúp 02 người để thuê trồng 02 cây mít tại nhà Đào Văn H, Nguyễn Hữu Đ đồng ý và nói chuyện với Nghiêm Tân N, trú tại, thôn M, xã Q, huyện C. Nghiêm Tân N nhận lời và đến gặp Đào Văn H thỏa thuận tiền công là 800.000đ/01 cây, số tiền sẽ được trả đầy đủ khi Nghiêm Tân N trồng xong 02 cây. Sau đó, Nghiêm Tân N có bảo Vi Văn T đi làm cùng. Vi Văn T và Nghiêm Tân N đã trồng xong 01 cây nên Nghiêm Tân N đã lấy tiền của mình trả trước cho Vi Văn T là 400.000đ, còn cây thứ 2 đã đào hố xong nhưng chưa có cây để trồng nên phải đợi. Đến tối ngày 26/5/2018 Nguyễn Hữu Đ cùng Hoàng Trung K đến nhà Nguyễn Khắc Đ ăn cơm. Trong khi ăn cơm tại nhà Nguyễn Khắc Đ, Vi Văn Đ và Vi Văn T đến ăn cơm cùng. Nguyễn Khắc Đ mời Nguyễn Hữu Đ, Hoàng Trung K, Vi Văn Đ và Vi Văn T sau khi ăn cơm xong sẽ đi uống nước. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Hữu Đ, Nguyễn Khắc Đ, Hoàng Trung K, Vi Văn Đ và Vi Văn T đến quán Tường Vy, ở thôn N, xã M, huyện C uống cà phê, khi đi Nguyễn Hữu Đ mang theo chiếc điếu cày được làm bằng nứa đường kính khoảng 08-10cm, dài khoảng 80cm (Nguyễn Hữu Đ được Nghiêm Tân N cho từ trước) mục đích Nguyễn Hữu Đ mang đi dùng để hút thuốc lào. Ngồi ở quán được khoảng 10 phút, Vi Văn T cho rằng việc Nghiêm Tân N và Vi Văn T trồng cây mít cho anh Đào Văn H là do Nguyễn Hữu Đ thuê nên Vi Văn T đã đòi Nguyễn Hữu Đ thanh toán tiền công dẫn đến hai bên tranh cãi, lời qua tiếng lại với nhau. Do bực tức với những lời lẽ của Vi Văn T, Nguyễn Hữu Đ liền cầm lấy chiếc điếu cày mà Nguyễn Hữu Đ mang theo đi ra chỗ Vi Văn T đứng, tay phải Nguyễn Hữu Đ cầm chiếc điếu cày đánh một phát theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào vùng đầu Vi Văn T làm chiếc điếu cày bị vỡ thành nhiều mảnh, Nguyễn Hữu Đ tiếp tục dùng điếu cày bị vỡ đánh phát thứ hai Vi Văn T giơ tay lên đỡ thì bị các mảnh vỡ của điếu cày gây ra vết thương rách chảy máu ở vùng mặt bên trái và vùng khuỷu tay trái. Khi được Nguyễn Khắc Đ và Hoàng Trung K can ngăn Nguyễn Hữu Đ không đánh Vi Văn T nữa, Vi Văn T được đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện C điều trị từ ngày 26/5/2018 đến ngày 28/5/2018 thì ra viện.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 179/2018/TgT ngày 20/6/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với Vi Văn T như sau: Sẹo vết thương trên vùng đuôi cung mày trái, sẹo vết thương vùng đuôi mắt trái, tỷ lệ 11%; sẹo phẳng, mờ 1/3 dưới mặt trước cẳng tay phải, sẹo vùng 1/3 dưới mặt trước cánh tay trái, sẹo vùng khuỷu tay trái, tỷ lệ 03%. Tổng tỷ lệ là 14%.

Tại bản án số 82/2018/HS-ST ngày 30/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn, căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời gian tạm giam là 01 (một) tháng 03 (ba) ngày. Ngoài ra án

sơ thẩm còn tuyên về bồi thường dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo, bị hại.

Ngày 05/11/2018, bị cáo Nguyễn Hữu Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hữu Đ giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo về tội " Cố ý gây thương tích" là có căn cứ, đúng người đúng tội, không oan. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ, vai trò hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đúng quy định của pháp luật và đã áp dụng đầy đủ quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị hại là anh Vi Văn T xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đồng thời bị cáo trình bày bị cáo là lao động chính trong gia đình, mẹ là thanh niên xung phong, tuổi đã già, hai con còn nhỏ, vợ mới sinh con, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới cần áp dụng cho bị cáo để giảm nhẹ hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Hữu Đ, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 82/2018/HS-ST ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn, xử phạt bị cáo mức án từ 18 đến 24 tháng tù giam là phù hợp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" là đúng người, đúng tội, không oan. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu Đ xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại, khắc phục hậu quả; trong vụ án này bị hại cũng có lỗi, nên bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm bị hại là anh Vi Văn T xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, ngoài ra bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là lao động chính trong gia đình, mẹ là thanh niên xung phong, tuổi đã già, hai con còn nhỏ, vợ mới sinh con, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới cần

áp dụng cho bị cáo để giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Thấy rằng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 và có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[5] Từ những phân tích trên thấy rằng, có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Hữu Đ, sửa một phần nội dung về phần hình phạt của Bản án sơ thẩm.

[6] Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định nêu trên nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được Hội đồng xét xử chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Hữu Đ. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 82/2018/HS-ST ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn về hình phạt. Cụ thể như sau:

1. Về hình phạt:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời gian tạm giam là 01 (một) tháng 03 (ba) ngày.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Về hiệu lực pháp luật: Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (07/01/2019).

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- PV27 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- TAND huyện Chi Lăng;
- VKSND huyện Chi Lăng;
- CCTHADS huyện Chi Lăng;
- Công an huyện Chi Lăng;
- Bị cáo, bị hại;
- Tổ HCTP, KTNV&THA;
- Lưu hồ sơ, tòa hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Long Kiếm